

Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 11 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ
GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 85/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1974.
- Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Số N đường B, khóm S, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Xét thấy: Người yêu cầu có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Trung T có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Trung T mỗi người đã nộp là 150.000 đồng theo các biên lai thu tiền số 0004557 (ông T) và 0004558 (bà B) cùng ngày 17/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng được sung vào công quỹ nhà nước.

Điều 3. Người yêu cầu bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Trung T có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Người yêu cầu;
- CCTHADS TPST;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Tuyền

